

Số: **67** /NQ-HĐND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày **17** tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa
để thực hiện từ năm 2021 đến năm 2023 (bổ sung)
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính
phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của
Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất
đai;
Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất
đai;
Xét Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân
dân tỉnh đề nghị thông qua Danh mục dự án có chuyển mục đích sử dụng đất
trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2021
(bổ sung) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 103/BC-KTNS
ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh;
ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Thông qua Danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng
lúa để thực hiện từ năm 2021 đến năm 2023 (bổ sung) trên địa bàn tỉnh Bà
Rịa - Vũng Tàu**

Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa bổ sung trong
năm 2021 là **7,83ha** để thực hiện 05 dự án tại thành phố Bà Rịa, cụ thể:

- Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa 01 vụ là 2,50ha để thực hiện 03 dự án.

- Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa 2 - 3 vụ là 5,33ha để thực hiện 02 dự án.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa VII, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 17 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TTr. Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- TTr.HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, STNMT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH

Phạm Viết Thanh

PHỤ LỤC

**Danh mục các công trình, dự án chuyên mục đích sử dụng đất thực hiện trong năm 2021 (bổ sung)
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

*(Kèm theo Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)*

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)			Loại đất thu hồi/chuyên mục đích (ha)					Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện		Ghi chú	
					Tổng dự án	Thực hiện trong năm 2021	Chuyển mục đích đất lúa, rừng năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó						Đất phi nông nghiệp	Nguồn vốn		Vốn cho GPMB (tỷ đồng)
									LUK	LUC	RĐD	RPH						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(21)
I	Thành phố Bà Rịa				13.97	13.97	7.83	7.83	2.50	5.33								
I.1	Đất cơ sở văn hóa				0.40	0.40	0.40	0.40	0.40									
1	Trung tâm văn hoá học tập cộng đồng Tân Hưng	Ban QLDA2 TP.Bà Rịa	Xã Tân Hưng	Đất văn hoá	0.40	0.40	0.40	0.40	0.40					Quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 15/01/2016 của UBND TP Bà Rịa; QĐ số 2594/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của UBND TP Bà Rịa	Đất nhà nước quản lý; đất hộ dân	Ngân sách thành phố		
I.2	Đất an ninh				1.50	1.50	1.50	1.50	1.50									

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)			Loại đất thu hồi/chuyển mục đích (ha)					Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện		Ghi chú	
					Tổng dự án	Thực hiện trong năm 2021	Chuyển mục đích đất lúa, rừng năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó						Đất phi nông nghiệp	Nguồn vốn		Vốn cho GPMB (tỷ đồng)
									LUK	LUC	RDD	RPH						
1	Trụ sở công an xã Tân Hưng	Ban QLDA2 TP.Bà Rịa	Xã Tân Hưng	Đất an ninh	1.50	1.50	1.50	1.50	1.50					Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 12/10/2020 của UBND thành phố Bà Rịa; Quyết định số 4457/QĐ-UBND ngày 03/11/2020 của UBND TP Bà Rịa;	Đất nhà nước quản lý; đất hộ dân	Ngân sách thành phố		
I.3	Đất trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp				0.70	0.70	0.60	0.60	0.60									
1	Trung tâm dịch vụ công tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và trụ sở Đoàn đại biểu quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh	Ban QLDA CN.DD &CN tỉnh	Phường Phước Trung	Xây dựng trụ sở hành chính	0.70	0.70	0.60	0.60	0.60					Ngày 28/10/2019 UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có Quyết định số 2854/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Trung tâm dịch vụ công tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và trụ sở Đoàn đại biểu quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh	Đất nhà nước quản lý	Ngân sách tỉnh		
I.4	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp				8.97	8.97	3.75	3.75		3.75								

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)			Loại đất thu hồi/chuyển mục đích (ha)					Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện		Ghi chú	
					Tổng dự án	Thực hiện trong năm 2021	Chuyển mục đích đất lúa, rừng năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó						Đất phi nông nghiệp	Nguồn vốn		Vốn cho GPMB (tỷ đồng)
									LUK	LUC	RDD	RPH						
1	Khu giết mổ gia súc gia cầm, tập trung tại xã Long Phước	UBND TP Bà Rịa (Ban QLDA1)	Xã Long Phước		8.97	8.97	3.75	3.75		3.75				Quyết định 1633/QĐ.UB ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án	Đất dân và NNQL	Ngân sách tỉnh		Xin giao đất, 11/NQ-HĐND
I.5	Đất giáo dục				2.40	2.40	1.58	1.58		1.58								
1	Trường THCS Phước Hưng	UBND TP Bà Rịa (Ban QLDA1)	Phường Phước Trung	Đất giáo dục	2.40	2.40	1.58	1.58		1.58				Quyết định 2999/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án	Đất dân	Ngân sách tỉnh		Xin giao đất, 11/NQ-HĐND
	Tổng				13.97	13.97	7.83	7.83	2.50	5.33								